

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ LÀO CAI  
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 44 /2022/HNGĐ-ST

Ngày 19/9/2022

V/v “*Kiên ly hôn,  
tranh chấp nuôi con khi ly hôn*”.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI, TỈNH LÀO CAI**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đỗ Thị Thanh Hương

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Lý Thanh Thủy;

2. Bà Mai Thị Hiền;

***Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Nga – Thư ký  
Tòa án nhân dân thành phố L.

Ngày 19 tháng 09 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố L, Tòa án nhân dân thành phố L xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 153/2022/TLST - HNGĐ ngày 27/07/2022 về việc kiện “Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 53/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 07/09/2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Đào Văn T - sinh năm 1987.

ĐKKHKT: Tổ 07, phường B, thành phố L, tỉnh Lào Cai. (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

Nơi ở: Tổ 21, phường B, thành phố L, tỉnh Lào Cai.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thuý H - Sinh năm 1985.

Địa chỉ: Tổ 07, phường B, thành phố L, tỉnh Lào Cai. (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Tại đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn anh Đào Văn T trình bày: Anh Đào Văn T và chị Nguyễn Thuý H kết hôn với nhau ngày 28/05/2014 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Phố Lu, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn vợ chồng anh chị chung sống hạnh phúc được 07 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính tình vợ chồng không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống, thiếu sự tôn trọng nhau, thường xuyên cãi chửi nhau, cuộc sống vợ chồng luôn căng thẳng mệt mỏi. Mâu thuẫn vợ chồng đã được hai bên gia đình, bạn bè khuyên giải nhưng tình cảm vợ chồng không cải thiện được. Vợ chồng anh Đào Văn T và chị Nguyễn Thuý H sống ly thân từ tháng 04 năm 2022 đến nay không ai quan tâm đến ai về tình cảm cũng như kinh tế. Đến nay, anh Đào Văn T nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị Nguyễn Thuý H.

Về con chung: Quá trình chung sống anh chị có một người con chung: cháu Đào Thanh P sinh ngày 11/05/2014, anh Đào Văn T đề nghị toà án giao cháu cho chị Nguyễn Thuý H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (18 tuổi),

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Đào Văn T hiện là cán bộ công an thành phố L có mức lương là: 12.000.000đồng/1 tháng, anh Đào Văn T cấp dưỡng nuôi con chung là 4.000.000đồng/ 1 tháng cho đến khi cháu Đào Thanh P đến tuổi trưởng thành (18 tuổi).

Về tài sản chung: Anh Đào Văn T và chị Nguyễn Thuý H tự thoả thuận không yêu cầu tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án bị đơn chị Nguyễn Thuý H trình bày: Về thời gian, địa điểm, điều kiện kết hôn, mẫu thuẫn vợ chồng như anh Đào Văn T trình bày là đúng. Từ tháng 04 năm 2022 cho đến nay chị Nguyễn Thuý H và anh Đào Văn T đã sống ly thân không ai quan tâm đến ai về tình cảm cũng như kinh tế. Đến nay, anh Đào Văn T có đơn đề nghị giải quyết xin ly hôn chị Nguyễn Thuý H xét thấy tình cảm vợ chồng vẫn còn, không có nhất trí ly hôn và có nguyện vọng đoàn tụ gia đình.

Về con chung: Quá trình chung sống anh Đào Văn T và chị Nguyễn Thuý H có một người con chung cháu Đào Thanh P sinh ngày 11/05/2014. Hiện nay cháu Đào Thanh P đang ở với chị Nguyễn Thuý H. Chị Nguyễn Thuý H có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc cháu Đào Thanh P đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Cháu Đào Thanh P có nguyện vọng được ở với mẹ, chị Nguyễn Thuý H làm tại phòng hậu cần của công an tỉnh Lào Cai, mức lương là: 6.697.200 đồng / 1 tháng

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Hằng yêu cầu anh Đào Văn T phải cấp dưỡng nuôi con chung là 4.000.000đồng/1 tháng cho đến khi cháu Đào Thanh P đến tuổi trưởng thành (18 tuổi).

Về tài sản chung: Anh Đào Văn T và chị Nguyễn Thuý H tự thoả thuận không yêu cầu tòa án giải quyết.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn, bị đơn nộp đầy đủ các chứng cứ theo quy định. Tranh chấp của vụ án là tranh chấp hôn nhân gia đình, theo khoản 1 điều 28; khoản 1 điều 35, khoản 1 điều 39 – Bộ luật Tố tụng Dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh Lào Cai. Tại phiên tòa anh Đào Văn T và chị Nguyễn Thuý H đều có đơn xin xét xử vắng mặt, vì vậy Hội đồng xét xử, xét xử vắng mặt anh Đào Văn T và chị Nguyễn Thuý H theo quy định tại khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Xét thấy anh Đào Văn T và chị Nguyễn Thuý H kết hôn ngày 28/05/2014 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Phố Lu, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai trên cơ sở tự nguyện. Do vậy hôn nhân giữa anh Đào Văn T và chị Nguyễn Thuý H là hợp pháp. Sau khi kết hôn cuộc sống

vợ chồng anh chị sống hạnh phúc được 07 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính tình vợ chồng không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống, thiếu sự tôn trọng nhau, thường xuyên cãi chửi nhau, cuộc sống vợ chồng luôn căng thẳng mệt mỏi. Mâu thuẫn đã được gia đình bạn bè khuyên giải nhưng tình cảm vợ chồng không cải thiện được. Từ tháng 4/2022 cho đến nay anh Đào Văn T và chị Nguyễn Thuý H sống ly thân, không ai quan tâm đến ai về tình cảm cũng như kinh tế. Bản thân anh Đào Văn T xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống vợ chồng không được cải thiện. Như vậy cuộc sống vợ chồng giữa anh Đào Văn T và chị Nguyễn Thuý H đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ khoản 1 điều 51; khoản 1 điều 56 Luật hôn nhân và gia đình 2014 chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Đào Văn T là phù hợp.

[3] Về con chung: Quá trình chung sống anh Đào Văn T và chị Nguyễn Thuý H có một người con chung là cháu Đào Thanh P sinh ngày 11/05/2014. Hiện nay anh Đào Văn T và chị Nguyễn Thuý H có công việc ổn định có mức lương thu nhập hàng tháng, chị Nguyễn Thuý H có đủ điều kiện để nuôi con, anh Đào Văn T có đủ điều kiện để cấp dưỡng nuôi con là 4.000.000đồng/1 tháng. Do vậy, để đảm bảo quyền lợi của cháu, cần giao cháu Đào Văn T sinh ngày 11/05/2014 cho chị Nguyễn Thuý H trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc đến khi cháu Đào Thanh P đủ 18 tuổi là phù hợp.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Đào Văn T cấp dưỡng nuôi con chung cho cháu Đào Thanh P là 4.000.000đồng/ 1 tháng, chị Nguyễn Thuý H nhất trí với mức cấp dưỡng mà anh Đào Văn T đưa ra. Anh Đào Văn T có mức lương là: 12.000.000đồng/1 tháng vì vậy mức cấp dưỡng nuôi con chung là phù hợp cần được chấp nhận.

[4] Về tài sản chung: Anh Đào Văn T và chị Nguyễn Thuý H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Anh Đào Văn T phải chịu tiền án phí ly hôn và phải chịu 300.000 đồng tiền cấp dưỡng phí tổn nuôi con chung theo quy định tại Khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí.

*Vì các lẽ trên:*

### **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ khoản 1 Điều 51; Khoản 1 Điều 56; Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân gia đình; điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho ly hôn giữa anh Đào Văn T và chị Nguyễn Thuý H.

2. Về con chung: Giao cháu Đào Thanh P sinh ngày 11/05/2014 cho chị Nguyễn Thuý H trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc đến khi cháu Đào Thanh P đến tuổi trưởng thành đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Đào Văn T phải cấp dưỡng nuôi con chung là 4.000.000 đồng/1 tháng cho đến khi cháu Đào Thanh P đủ tuổi trưởng thành (18 tuổi). Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con, anh Đào Văn T không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Anh Đào Văn T phải chịu 300.000VNĐ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000VNĐ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001644 ngày 27/7/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố L, anh Đào Văn T đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm. Anh Đào Văn T phải chịu 300.000 VNĐ ( Ba trăm nghìn) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con.

4. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nơi nhận:**

- TAND Tỉnh;
- VKSND (2);
- UBND thị trấn Phố Lu (Nơi ĐKKH).
- UBND phường B,
- Thành phố L, tỉnh Lào Cai;
- Chi cục THADS TP;
- Các đương sự;
- Lưu HS - Tập án.

**Đỗ Thị Thanh Hương**

